



CỤC ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
XÃ - LIÊN ĐOÀN ĐỊA CHẤT XẠ - HIỂM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 13 tháng 10 năm 2025

BÁO CÁO TỔNG HỢP, GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN CÁC BỘ, NGÀNH
Dự thảo Thông tư ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật công tác điều tra, đánh giá tài nguyên và thăm dò khoáng sản đất hiếm
(Kèm theo Công văn số: 676 /ĐCXXH ngày 13 tháng 10 năm 2025 của Liên đoàn Địa chất Xạ - Hiếm)

Cục Địa chất Việt Nam và Khoáng sản Việt Nam đã nhận được Công văn của Cổng Thông tin Điện tử Chính phủ¹ các ý kiến góp ý của Vụ Khoa học và Công nghệ²; Bộ Quốc phòng³; Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản⁴; Bộ Tài chính⁵; Bộ Tư pháp⁶; Bộ Công thương⁷; Văn bản góp ý, thẩm định của Vụ Kế hoạch - Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Môi trường^{8,9}; văn bản góp ý của Vụ Pháp chế, Bộ Nông nghiệp và Môi trường¹⁰; Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam, Liên đoàn Địa chất Xạ - Hiếm, đã chỉ đạo tập thể gia nghiên cứu, tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Thông tư như sau:

TT	ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
1.	Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Văn bản số 436/VP-TTTT ngày 21 tháng 5 năm 2025)	Đăng tải: Dự thảo Thông tư ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật công tác điều tra, đánh giá tài nguyên và thăm dò khoáng sản đất hiếm. Thời gian đăng tải: 10 ngày, bắt đầu ngày 9/5/2025, kết thúc ngày 19/5/2025.	Đã đăng tải Thông tư theo quy định tại Điều 39 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, theo Văn bản số 436/VP-TTTT ngày 21/5/2025, kết quả ghi nhận trên Hệ thống: 0 (không) ý kiến góp ý.
2.	Vụ Khoa học và Công nghệ, Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Văn bản số 335/KHCN ngày 16 tháng 5 năm 2025)	1. Rà soát nội dung công việc của các hạng mục xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật cho phù hợp với từng loại công việc theo quy định tại Thông tư số 21/TTBTNMT ngày 21/11/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật điều tra, đánh giá tài nguyên và thăm dò đất hiếm. 2. Rà soát các lỗi chính tả, thuật ngữ còn hiện hữu trong dự thảo.	1. Đơn vị xin tiếp thu ý kiến, rà soát các nội dung công việc của các hạng mục xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật phù hợp với từng loại công việc theo quy định tại Thông tư số 21/TTBTNMT ngày 21/11/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật điều tra, đánh giá tài nguyên và thăm dò đất hiếm. 2. Đơn vị đã rà soát, chỉnh sửa các lỗi chính tả, thuật ngữ trong dự thảo
3.	Bộ Quốc phòng (Văn bản góp ý số 2743/BQP-KHQs ngày 20/5/2025)	1. Thống nhất về sự cần thiết ban hành Thông tư nhằm tăng cường công tác quản lý Nhà nước đối với khoáng sản đất hiếm. 2. Nhất trí với bố cục, nội dung của dự thảo Thông tư. Nội	Đơn vị thống nhất theo góp ý

TT	ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		dung của dự thảo Thông tư được xây dựng dựa trên cơ sở các nội dung công việc quy định tại Thông tư số 21/TT-BTNMT ngày 21/11/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật điều tra, đánh giá tài nguyên và thăm dò đất hiếm.	
4.	Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản (Văn bản số 278/VĐCKS-KHĐTQT ngày 20 tháng 5 năm 2025)	1. Định mức lao động: Cần bổ sung định mức cho khối lượng công việc sử dụng AI/thiết bị tự động (ví dụ như thiết bị XRF cầm tay, drone khảo sát địa hình) để phản ánh thực tiễn thi công hiện đại và tiết kiệm nhân lực. 2. Định mức máy móc, thiết bị: Cần làm rõ hơn thời hạn sử dụng cho các thiết bị chuyên dụng như: thiết bị đo phổ gamma, XRF, ICP-MS nhằm phục vụ tính khấu hao, đầu tư công và tư. 3. Hệ số điều chỉnh: nên bổ sung hệ số điều chỉnh về mức độ ô nhiễm phóng xạ nền tự nhiên trong vùng đất hiếm. 4. Định mức tiêu hao vật tư - nhiên liệu: bổ sung định mức xử lý chất thải (bùn khoan, mẫu thừa, bao bì mẫu...) để bảo vệ môi trường.	1. Đơn vị xin tiếp thu ý kiến, rà soát và giải trình như sau: Các hạng mục công việc sử dụng AI/thiết bị tự động (ví dụ như thiết bị XRF cầm tay, drone khảo sát địa hình) đã có đơn giá riêng cho từng loại do vậy trong dự thảo xây dựng định mức cho các hạng mục công việc đã nêu rõ các khối lượng công việc trong định mức và ngoài định mức. Do vậy trong dự thảo không tính định mức cho khối lượng công việc sử dụng AI/thiết bị tự động (ví dụ như thiết bị XRF cầm tay, drone khảo sát địa hình) như đã nêu. 2. Đơn vị xin tiếp thu ý kiến, rà soát và giải trình như sau: Thời hạn sử dụng máy móc, thiết bị trong dự thảo thông tư được áp dụng theo quy định tại Quyết định số 1267/QĐ-BTNMT ngày 08 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Danh mục, thời gian sử dụng và tỷ lệ hao mòn tài sản chưa đủ tiêu chuẩn nhận biết tài sản cố định hữu hình; Danh mục tài sản cố định đặc thù; Danh mục, thời gian sử dụng và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Thông tư số 16/2021/TT-BTNMT ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Đối với dự thảo thông tư này các thiết bị chuyên dụng như: thiết bị đo phổ gamma, XRF, ICP-MS đã nằm trong đơn giá xây dựng cho từng loại như đo phổ gamma, phân tích XRF, ICP-MS nên không đưa vào dự thảo. 3. Đơn vị xin tiếp thu ý kiến, rà soát và giải trình như sau: Theo quy định tại Thông tư số 16/2021/TT-BTNMT ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi

TT	ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			trường quy định xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Công tác điều tra, đánh giá tài nguyên và thăm dò khoáng sản đất hiếm thuộc nhóm công việc nặng nhọc, độc hại. Định biên các dạng công việc trong dự thảo đã được tính phụ cấp độc hại, phụ cấp khu vực. Do vậy không bổ sung hệ số điều chỉnh về mức độ ô nhiễm phóng xạ nền tự nhiên trong vùng đất hiếm. 4. Đơn vị xin tiếp thu ý kiến, rà soát và giải trình như sau: Nhiệm vụ xây dựng định mức - kinh tế kỹ thuật Công tác điều tra, đánh giá tài nguyên và thăm dò khoáng sản đất hiếm được xây dựng theo quy định tại Thông tư số 16/2021/TT-BTNMT ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Nội dung xây dựng định mức - kinh tế kỹ thuật gồm: 1. Định mức lao động. 2. Định mức sử dụng máy móc, thiết bị. 3. Định mức dụng cụ lao động. 4. Định mức tiêu hao vật liệu. 5. Định mức tiêu hao nhiên liệu. 6. Định mức tiêu hao năng lượng. Do vậy vấn đề xử lý chất thải (bùn khoan, mẫu thừa, bao bì mẫu...) để bảo vệ môi trường không được bổ sung vào định mức mà được khuyến cáo trong quá trình thi công phải đi đôi với bảo vệ môi trường và tài nguyên khoáng sản.
5.	Bộ Tài chính (Văn bản góp ý số 7024/BTC-KTN ngày 22/5/2025)	1. Đối tượng áp dụng: Đề nghị rà soát việc áp dụng định mức lao động đối với cán bộ, công chức tại dự thảo thông tư do đối tượng nêu trên đã được ngân sách Nhà nước đảm bảo kinh phí tiền lương theo quy định. 2. Quy định về sử dụng định mức - Đề nghị rà soát những nội dung quy định về “hệ số điều	1. Đơn vị xin tiếp thu ý kiến, rà soát, bổ sung đối tượng áp dụng của dự thảo thông tư như sau: Định mức kinh tế - kỹ thuật công tác điều tra, đánh giá tài nguyên và thăm dò khoáng sản đất hiếm áp dụng đối với cơ quan nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập; các tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc thực hiện công tác điều tra, đánh giá tài

TT	ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	Tiếp thu, giải trình
		chính” do việc áp dụng hệ số trên vào dự toán dẫn đến việc tăng kinh phí chi trả tiền lương, tiền công cho người lao động; 3. Tại mục 6.3 phần I quy định: “Xác định thời gian sử dụng dụng cụ lao động để làm căn cứ xác định mức sử dụng; dụng cụ lao động danh mục và thời hạn sử dụng quy định của bộ Tài chính; đồng thời quy định thời hạn sử dụng dụng cụ tại các bảng số 8, 15, 22, 28... về định mức dụng cụ lao động đối với từng nội dung công việc. Về nội dung này , Thông tư 23/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính chỉ quy định về chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị. Vì vậy, đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường làm rõ cơ sở pháp lý, nội dung thời hạn sử dụng dụng cụ lao động.	nguyên và thăm dò khoáng sản đất hiếm, gồm: đất hiếm nguyên sinh và đất hiếm dạng hấp phụ ion. 2. Đơn vị xin tiếp thu ý kiến, rà soát và giải trình như sau: Hệ số điều chỉnh được áp dụng trong dự thảo là hệ số được xây dựng tương ứng với mỗi loại điều kiện chuẩn trong điều kiện áp dụng. Trong trường hợp điều tra, đánh giá tài nguyên khoáng sản đất hiếm có điều kiện áp dụng khác với điều kiện chuẩn thì định mức được điều chỉnh theo các hệ số điều chỉnh tương ứng. Như vậy Hệ số điều chỉnh không làm thay đổi bản chất của các định mức cần xây dựng cho các hạng mục công việc. Do vậy việc sử dụng hệ số điều chỉnh không làm tăng kinh phí chi trả tiền lương, tiền công cho người lao động; 3. Đơn vị xin tiếp thu ý kiến, rà soát và giải trình như sau: nội dung thời hạn sử dụng dụng cụ lao động trong dự thảo thông tư được áp dụng theo quy định tại Quyết định số 3923/QĐ-BTNMT ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Danh mục, thời gian sử dụng và tỷ lệ hao mòn tài sản chưa đủ tiêu chuẩn nhận biết tài sản cố định hữu hình; Danh mục tài sản cố định đặc thù; Danh mục, thời gian sử dụng và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Thông tư số 16/2021/TT-BTNMT ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường để làm căn cứ xác định định mức sử dụng dụng cụ lao động cho các hạng mục công việc.
6.	Bộ Tư pháp (Văn bản góp ý số 3210/BTP-PLDSKT ngày 5/6/2025)	1. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát nội dung của dự thảo Thông tư với Luật Địa chất và Khoáng sản; dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Địa chất và khoáng sản (đang hoàn thiện trình Chính phủ); Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày	1. Đơn vị xin tiếp thu ý kiến, rà soát nội dung dự thảo Thông tư đảm bảo tính đúng, tính đủ các hao phí cần thiết trong các nội dung công việc theo quy định.

TT	ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP (có hiệu lực từ 07/7/2025); Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên và các văn bản liên quan, đảm bảo phù hợp, tiết kiệm, hiệu quả.	
7.	Bộ Công thương (Văn bản góp ý số 4252/BCT-CN ngày 13/6/2025)	1. Đề nghị rà soát để tuân thủ theo Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19/2/2025. 2. Nội dung dự thảo - Đề nghị rà soát, bổ sung căn cứ ban hành định mức kinh tế kỹ thuật công tác điều tra, đánh giá tài nguyên và thăm dò khoáng sản đất hiếm. - Bổ sung nội dung viết tắt của “Điều tra viên Tài nguyên Môi trường hạng III bậc 7” và thống nhất viết tắt của “Lái xe” (trong mục 4 quy định viết tắt là LX4 (B12N1), trong các bảng quy định là LX2 (B12N1). - Làm rõ hệ số điều chỉnh tại các bảng mục 5 phần I (hệ số điều chỉnh chung do ảnh hưởng của yếu tố thời tiết, điều kiện kinh tế xã hội) và bổ sung ghi chú đơn vị tính đối với cột tính định mức sử dụng tại các bảng tính trong nội dung định mức kinh tế - kỹ thuật theo dự thảo Thông tư. - Làm rõ mức tính định mức tiêu hao nhiên liệu cho ô tô 7 chỗ tính cho 100 km² (thường sẽ tính định mức lít/100km). 3. Đối với nội dung dự thảo đề nghị cơ quan soạn thảo có văn bản lấy ý kiến của các Bộ ngành, Hiệp hội, Doanh nghiệp có liên quan chịu tác động như (Bộ Xây dựng, Hiệp hội Doanh nghiệp Địa chất và Khoáng sản, Tổng công ty	1. Đơn vị xin tiếp thu ý kiến, rà soát và giải trình như sau: Đã bổ sung dự thảo tờ trình ban hành thông tư định mức kinh tế - kỹ thuật công tác điều tra, đánh giá tài nguyên và thăm dò khoáng sản đất hiếm; đã rà soát nội dung dự thảo Thông tư đảm bảo tính đúng, tính đủ các hao phí cần thiết trong các nội dung công việc theo quy định. 2. Đơn vị xin tiếp thu ý kiến, rà soát và giải trình như sau: - Đã rà soát, bổ sung căn cứ ban hành định mức kinh tế kỹ thuật công tác điều tra, đánh giá tài nguyên và thăm dò khoáng sản đất hiếm. - Đã bổ sung nội dung viết tắt của “Điều tra viên Tài nguyên Môi trường hạng III bậc 7” và thống nhất viết tắt của “Lái xe” (trong mục 4 quy định viết tắt là LX2 (B12N1). - Hệ số điều chỉnh khó khăn do ảnh hưởng của yếu tố thời tiết. Trong dự thảo Thông tư hệ số điều chỉnh này không được tính vào định mức của các hạng mục công việc. Tuy nhiên để mở rộng phạm vi ứng dụng định mức một cách linh hoạt, phù hợp với thực tế thi công, đồng thời đảm bảo đời sống, thu nhập cho cán bộ viên chức thi công thực địa trong điều kiện bất khả kháng do chịu ảnh hưởng của yếu tố thời tiết, các đơn vị thực hiện được khuyến khích áp dụng hệ số điều chỉnh này theo quy định tại khoản 5 Điều 16 Thông tư số 16/2021/TT-BTNMT ngày 27/9/2021.

TT	ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Đông Bắc...) để đảm bảo nội dung dự thảo Thông tư sát thực tiễn và khả thi khi được ban hành.	Hiện nay tại Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam đơn vị Liên đoàn vật lý địa chất đã áp dụng hệ số điều chỉnh khó khăn do ảnh hưởng của yếu tố thời tiết đối với các đề án bay đo từ - phổ. - Định mức tiêu hao nhiên liệu phục vụ cho công tác lộ trình địa chất tỷ lệ 1:25.000 trong dự thảo Thông tư được tập thể tác giả xây dựng cho khối lượng công tác lộ trình địa chất tỷ lệ 1:25.000 thực hiện trên diện tích 100km². Cụ thể như sau Định mức tiêu hao nhiên liệu phục vụ cho công tác lộ trình địa chất tỷ lệ 1:25.000, mức độ đi lại khó khăn trung bình được xác định đối với ô tô 2 cầu 7 chỗ ngồi, trung bình 100km tiêu hao 18 lít xăng, trung bình 1 ngày tại thực địa di chuyển từ nơi tập kết đến khu vực nghiên cứu là 30km (cả đi chuyển đi và di chuyển về). Mức tiêu hao xăng của ô tô 2 cầu 7 chỗ ngồi là 5,4 lít/1 ngày công. 3. Đơn vị xin tiếp thu ý kiến, rà soát và giải trình như sau: Nội dung dự thảo Thông tư ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật công tác điều tra, đánh giá tài nguyên và thăm dò khoáng sản đất hiếm đã được cơ quan soạn thảo đăng tải tại Cổng thông tin điện tử thuộc Văn phòng Bộ Nông nghiệp và Môi trường ngày 9/5/2025 để xin ý kiến các Bộ ngành, các đơn vị, doanh nghiệp liên quan (Tập đoàn Than Khoáng sản Việt Nam, Tổng công ty Khoáng sản TKV-CTCP (VIMICO), Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam). Tuy nhiên đến thời điểm báo cáo các đơn vị chưa có ý kiến phản hồi.
8.	Vụ Kế hoạch - Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Văn bản số 1080/KHTC ngày 25 tháng 6 năm 2025)	Cơ sở pháp lý. a. Bộ căn cứ Quyết định số 06/QĐ-BTNMT ngày 02 tháng 01 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Quy chế quản lý nhiệm vụ chuyên môn thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường, thay thế bằng Quyết định số 991/QĐ-BNNMT ngày 21 tháng 4 năm 2025 của	Cơ sở pháp lý. a. Đơn vị xin tiếp thu ý kiến, rà soát và bổ sung vào mục cơ sở pháp lý của báo cáo thuyết minh kết quả và báo cáo thuyết minh tính thử đơn giá sản phẩm nhiệm vụ xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật công tác điều tra, đánh giá tài nguyên và thăm dò khoáng sản đất hiếm.

TT	ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành Quy chế quản lý nhiệm vụ chuyên môn thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường. b. Rà soát, cập nhật lại các văn bản về chức năng, nhiệm vụ của Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam; các quy định về Danh mục, thời gian sử dụng và tỷ lệ hao mòn tài sản chưa đủ tiêu chuẩn nhận biết tài sản có định hữu hình; Danh mục tài sản cố định hữu hình; Danh mục tài sản cố định đặc thù; Danh mục, thời gian sử dụng và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Nội dung định mức Rà soát lại căn cứ xây dựng nội dung định mức dạng công việc “Công tác phân tích mẫu đất hiếm pha ion tại hiện trường” do Thông tư số 21/2024/TT-BTNMT ngày 21 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật điều tra, đánh giá tài nguyên và thăm dò khoáng sản đất hiếm không có quy định kỹ thuật cho dạng công việc này. Thành phần định mức Thành phần định mức cần tuân thủ theo đúng các nội dung của định mức (về trình tự, tên gọi) phù hợp với quy định tại Điều 15 Thông tư số 16/2021/TT-BTNMT ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy định xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Áp thử đơn giá: tại báo cáo thuyết minh tính thử đơn giá để nghị bổ sung các nội dung sau: a. Định mức là lần đầu ban hành hay sửa đổi, bổ sung; trường hợp lần đầu ban hành phải nêu các dự án đã, đang thực hiện để làm cơ sở áp giá so sánh. b. Đề nghị đơn vị thuyết minh rõ lý do áp dụng tính chỉ phí nhân công theo mức lương cơ sở 1.800.000 đ/tháng để so	b. Đơn vị đã rà soát, bổ sung Quyết định số 3923/QĐ-BTNMT ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Danh mục, thời gian sử dụng và tỷ lệ hao mòn tài sản chưa đủ tiêu chuẩn nhận biết tài sản cố định hữu hình; Danh mục tài sản cố định đặc thù; Danh mục, thời gian sử dụng và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường thay thế cho Quyết định số 1267/QĐ-BTNMT ngày 08 tháng 6 năm 2020; Quyết định số 99/QĐ-BNNMT ngày 01 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam; Nội dung định mức Đơn vị xin tiếp thu ý kiến, rà soát và giải trình như sau: nội dung định mức dạng công việc “Công tác phân tích mẫu đất hiếm pha ion tại hiện trường” hiện đã được Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam bổ sung tại khoản 4 Điều 5; khoản 5 Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 14 Thông tư sửa đổi một số điều của Thông tư số 21/2024/TT-BTNMT ngày 21 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật điều tra, đánh giá tài nguyên và thăm dò khoáng sản đất hiếm trình Bộ Nông nghiệp và Môi trường ngày 17/6/2025. Thành phần định mức Đơn vị xin tiếp thu ý kiến, rà soát, sửa chữa phù hợp với quy định tại Điều 15 Thông tư số 16/2021/TT-BTNMT ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy định xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Áp thử đơn giá . Nhiệm vụ đã tiếp thu ý kiến, rà soát và giải trình như sau:

TT	ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		sánh với giá đã được ban hành theo cùng mặt bằng mức lương tại Quyết định số 1655/QĐ-BTNMT ngày 19 tháng 6 năm 2024 ; bổ sung phương án khi mức lương cơ sở tăng lên 2.340.000 đồng/tháng. c. Thuyết minh so sánh giá tính thử: Đề nghị có thuyết minh cụ thể so sánh với các nhiệm vụ đã, đang thực hiện. d. Thuyết minh rõ nguyên nhân của tăng/giảm trên cơ sở tăng/giảm của định mức: Định biên; Định mức thời gian lao động tăng/giảm do áp dụng chế độ độc hại đối với các hạng mục được quy định là công việc nặng nhọc, độc hại; Định mức nhiên liệu, năng lượng tăng/giảm; Định mức vật tư, dụng cụ tăng/giảm. e. Giá tính thử áp dụng cho đề án: Theo báo cáo thuyết minh tính thử đơn giá sản phẩm, cơ sở tính đơn giá có nêu “<i>đối với giá vật tư, dụng cụ, thiết bị, đơn vị lấy theo các Bộ đơn giá sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công thuộc các lĩnh vực được Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành năm 2019. Đối với thiết bị không có trong các Bộ đơn giá theo Quyết định 2176/QĐ-BTNMT tính theo Bộ đơn giá GH đã được Bộ Tài chính thẩm định tại Công văn số 12933/BTC-QLG của Cục Quản lý giá - Bộ Tài chính</i>” là không phù hợp khi Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) đã phê duyệt dự toán theo mức lương cơ sở 2.340.000 đ/tháng áp dụng cho Đề án “Điều tra, đánh giá tổng thể tiềm năng khoáng sản chiến lược (đất hiếm) trên lãnh thổ Việt Nam (phần đất liền) và thăm dò một số diện tích có triển vọng” (giai đoạn 1). f. Đề nghị đơn vị biên tập tính toán lập phương án giá theo dự thảo định mức vào dự án cụ thể đơn vị đang thực hiện (Đề án Điều tra, đánh giá tổng thể tiềm năng khoáng sản chiến lược (đất hiếm) trên lãnh thổ Việt Nam (phần đất liền) và thăm dò một số diện tích có triển vọng (giai đoạn 1) đã được Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê	+ Công tác đo vẽ bản đồ địa chất - Khoáng sản đất hiếm tỷ lệ 1: 25.000; 1: 10.000; 1: 2.000: định mức, đơn giá được xây dựng trên cơ sở thông tư số 11/2010/TT-BTNMT ngày 05/7/2010 có cập nhật bổ sung các nội dung công việc theo quy định tại thông tư số 21/2024/TT-BTNMT ngày 21 tháng 11 năm 2024. + Công tác lập báo cáo kết quả điều tra, đánh giá tài nguyên và thăm dò đất hiếm; công tác lấy mẫu kỹ thuật; công tác phân tích mẫu đất hiếm pha ion tại hiện trường định mức, đơn giá được xây dựng mới. Hiện Đề án “Điều tra, đánh giá tổng thể tiềm năng khoáng sản chiến lược (đất hiếm) trên lãnh thổ Việt Nam (phần đất liền) và thăm dò một số diện tích có triển vọng” (giai đoạn 1) đang triển khai thi công. Trong dự toán đề án chỉ có công tác lấy mẫu kỹ thuật thuộc hạng mục nghiên cứu mẫu kỹ thuật là có danh mục khối lượng tuy nhiên chưa triển khai nên chưa có cơ sở áp giá so sánh. Hạng mục công tác lập báo cáo kết quả; công tác phân tích mẫu đất hiếm pha ion tại hiện trường trong đề án không có danh mục nên chưa có cơ sở áp giá so sánh. Tuy nhiên đây là các hạng mục rất cần thiết trong quá trình thi công, nghiệm thu sản phẩm để đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý của Bộ. b. Nhiệm vụ đã tiếp thu ý kiến, rà soát và giải trình như sau: Bộ đơn giá theo Quyết định số 1655/QĐ-BTNMT ngày 19/6/2024 được xây dựng theo chi phí nhân công mức lương cơ sở 1.800.000đ/tháng do vậy đề có cơ sở so sánh mức độ tăng, giảm đơn giá các hạng mục theo dự thảo định mức kinh tế - kỹ thuật so với Quyết định số 1655/QĐ-BTNMT ngày 19/6/2024; tập thể tác giả tính đơn giá theo chi phí nhân công theo mức lương cơ sở 1.800.000đ/tháng. Nhiệm vụ đã bổ sung phương án mức lương cơ sở tăng lên 2.340.000 đồng/tháng. c. Nhiệm vụ đã tiếp thu ý kiến, rà soát và giải trình như sau:

TT	ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		duyet điều chỉnh nội dung và dự toán tại Quyết định số 271/QĐ-BNNMT-m ngày 06 tháng 6 năm 2025 theo mức lương cơ sở 2.340.000đ/tháng để so sánh.	nhiệm vụ đã thuyết minh, tính thử đơn giá so sánh với Đề án “Điều tra, đánh giá tổng thể tiềm năng khoáng sản chiến lược (đất hiếm) trên lãnh thổ Việt Nam (phần đất liền) và thăm dò một số diện tích có triển vọng” (giai đoạn 1) đang thực hiện (có bảng tính kèm theo). d. Nhiệm vụ đã tiếp thu ý kiến, rà soát và thuyết minh làm rõ trong báo cáo thuyết minh tính thử đơn giá sản phẩm nhiệm vụ xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật công tác điều tra, đánh giá tài nguyên và thăm dò khoáng sản đất hiếm (trang 20 và các bảng từ bảng số 6 đến bảng số 29, từ trang 22 ÷ 44) e. Nhiệm vụ đã tiếp thu ý kiến, rà soát, bổ sung đơn giá vật tư, dụng cụ, thiết bị lấy theo đơn giá đã tính trong bộ đơn giá sản phẩm năm 2024 được ban hành tại Quyết định số 1655/QĐ-BTNMT ngày 19/6/2024; Đơn giá xăng (RON95-III): tính theo giá bán thực tế bình quân gia quyền từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 31 tháng 5 năm 2025, cụ thể: mức giá xăng là 20.384 đồng/lít; Đơn giá điện năng: tính theo giá bán thực tế theo Quyết định số 2699/QĐ-BCT ngày 11/10/2024 của Bộ Công Thương, cụ thể: mức điện năng là 2124 đồng/kw. f. Nhiệm vụ đã tiếp thu ý kiến, rà soát biên tập toán lập phương án giá theo dự thảo định mức so với Đề án Điều tra, đánh giá tổng thể tiềm năng khoáng sản chiến lược (đất hiếm) trên lãnh thổ Việt Nam (phần đất liền) và thăm dò một số diện tích có triển vọng (giai đoạn 1) tại Quyết định số 271/QĐ-BNNMT-m ngày 06 tháng 6 năm 2025 theo mức lương cơ sở 2.340.000đ/tháng, có bảng tính kèm theo (bảng 1).
9.	Vụ Kế hoạch - Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Văn bản số	Về báo cáo thuyết minh kết quả xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật. Để có cơ sở, căn cứ thẩm định đề nghị Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam khẩn trương hoàn thiện và trình ban	Về báo cáo thuyết minh kết quả xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật. Đơn vị xin tiếp thu ý kiến, rà soát và giải trình như sau: Nội dung định mức dạng công việc “Công tác phân tích

TT	ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
	1548/KHTC ngày 6 tháng 8 năm 2025)	hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2024/TT -BTNMT, trong đó có quy định sử dụng hóa chất để nhận dạng nhanh khả năng tồn tại của các nguyên tố đất hiếm hấp phụ ion tại thực địa. Về nội dung định mức a. Về hệ số điều chỉnh: Đề nghị rà soát hệ số điều chỉnh mức độ khó khăn do điều kiện thời tiết theo nguyên tắc định mức xây dựng cho điều kiện chuẩn (với hệ số là 1); trên cơ sở đó xác định hệ số điều chỉnh định mức cho các điều kiện thời tiết khó khăn hơn. Tại dự thảo, hệ số cho đặc điểm thời tiết: loại I là 1,20; loại II là 1,25 và loại III là 1,3; như vậy là chưa phù hợp với quy định. b. Về định biên: Tại dự thảo đang xác định định biên gộp chung là tổng số tất cả các thành viên tham gia thực hiện nhiệm vụ; tuy nhiên, mỗi bước công việc khác nhau chỉ một số người có chức danh, tiêu chuẩn khác nhau tham gia thực hiện, dẫn đến khi xác định mức lao động sẽ không chuẩn xác. Theo đó, đề nghị xác định lại định biên cụ thể cho từng bước công việc. c. Nội dung công việc: các hạng mục tại định mức kinh tế - kỹ thuật: đối với từng công tác (điều tra, đánh giá và thăm dò khoáng sản đất hiếm) cần được rà soát cho phù hợp với từng loại công việc theo quy định tại Thông tư số 21/TT -BTNMT , ví dụ : các công việc mô tả tại I.1.1.1 Nội dung công việc theo đúng Điều 5 và Điều 14 Thông tư số 21/TT -BTNMT; chỉnh sửa “Đo phổ gamma theo hành trình” thành “Đo phổ gamma mặt đất theo hành trình”; đồng thời rà soát sự trùng lặp tại bảng Bảng số 01 (Điều tra viên tài nguyên môi trường hạng III bậc 7); rà soát thống nhất định mức dụng cụ lao động đối với các dạng công tác điều tra, đánh giá và thăm dò khoáng sản đất hiếm. Về áp thử đơn giá a. Đề nghị bổ sung bảng so sánh tính giá công tác lấy mẫu	mẫu đất hiếm pha ion tại hiện trường” hiện đã được Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam bổ sung tại khoản 4 Điều 5; khoản 5 Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 14 Thông tư sửa đổi một số điều của Thông tư số 21/2024/TT-BTNMT ngày 21 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật điều tra, đánh giá tài nguyên và thăm dò khoáng sản đất hiếm trình Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Thông tư hiện đang được sửa chữa hoàn thiện theo góp ý của Vụ Khoa học và Công nghệ và trình ban hành. Để đáp ứng tiến độ công việc, cơ sở pháp lý, Đơn vị đã loại nội dung công việc này trong dự thảo thông tư. Về nội dung định mức a. Về hệ số điều chỉnh: Đơn vị xin tiếp thu ý kiến, rà soát và giải trình như sau: Hệ số điều chỉnh khó khăn do ảnh hưởng của yếu tố thời tiết. Trong dự thảo Thông tư hệ số điều chỉnh này là 1,2; 1,25; 1,3 (áp dụng theo Bảng số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 39/2024/TT-BTNMT ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật công tác khai đào công trình và lấy mẫu tại các công trình khai đào trong điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản, thăm dò khoáng sản). Hệ số được sử dụng nhằm mở rộng phạm vi ứng dụng định mức một cách linh hoạt, phù hợp với thực tế thi công, đồng thời đảm bảo đời sống, thu nhập cho cán bộ viên chức thi công thực địa trong điều kiện bất khả kháng do chịu ảnh hưởng của yếu tố thời tiết. Do vậy trong trường hợp thi công thực địa (lộ trình địa chất, công tác khai đào) trong điều kiện bất khả kháng do chịu ảnh hưởng của yếu tố thời tiết. Định mức của các hạng mục công việc được xác định = định mức đang thực hiện * Hệ số điều chỉnh (1,2; 1,25; 1,3; tương ứng với các tính). Vì vậy hệ số điều chỉnh khó khăn do ảnh hưởng của yếu tố

TT	ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		kỹ thuật và công tác phân tích mẫu đất hiếm pha ion tại hiện trường với dự toán được phê duyệt để làm căn cứ thẩm định. b. Cập nhật lại đơn giá điện năng tính theo giá bán thực tế quy định tại Quyết định số 2699/QĐ -BCT ngày 11 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về giá bán điện (đã bao gồm thuế giá trị gia tăng) áp dụng cho đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên, tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên thực hiện là 2.294 đồng/kwh (tại thuyết minh đơn vị đang tính là 2124 đồng/kw; c. Rà soát báo cáo thuyết minh về mức lương cơ sở áp dụng tính giá (thuyết minh là đơn vị đang áp dụng tính chỉ phí nhân công theo mức lương cơ sở 1.800.000 đ/tháng để so sánh với giá đã được ban hành theo cùng mặt bằng mức lương tại Quyết định số 1655/QĐ -BTNMT; tuy nhiên các bảng tính toán là theo mức lương cơ sở 2.340.000 đồng/tháng). d. Đơn vị đã bổ sung bảng so sánh giữa dự toán được phê duyệt của 01 nhiệm vụ đang thực hiện với phương án giá theo định mức đang xây dựng trên mức lương cơ sở 2.340.000 đồng/tháng. Chưa thuyết minh rõ nguyên nhân tăng/giảm trên cơ sở tăng/giảm của định mức theo chi phí như: Định biên; Định mức thời gian lao động tăng/giảm; Định mức nhiên liệu, năng lượng tăng/giảm; Định mức vật tư, dụng cụ tăng/giảm. Theo thuyết minh cơ bản không làm tăng dự toán đã được phê duyệt.	thời tiết không sử dụng hệ số là 1,0 (hệ số là 1,0 tương ứng với định mức đang thực hiện). Hiện nay tại Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam đơn vị Liên đoàn vật lý địa chất đã áp dụng hệ số điều chỉnh khó khăn do ảnh hưởng của yếu tố thời tiết đối với các đề án bay đo từ - phổ. b. Về định biên: Đơn vị xin tiếp thu ý kiến, rà soát và giải trình như sau: Trong dự thảo Thông tư định biên của các dạng công việc được xác định trên cơ sở phân tích nội dung, yêu cầu công việc cần phải tiến hành, từ đó xác định định biên phù hợp, cụ thể như sau * Đối với công tác chuẩn bị thực địa, lộ trình địa chất thuộc công tác đo vẽ bản đồ địa chất - khoáng sản đất hiếm tỷ lệ 1:25.000, căn cứ theo yêu cầu công việc, trình độ chuyên môn, chức danh nghề nghiệp định biên nhóm gồm 10 người thực hiện chung một hạng mục công việc là chuẩn bị công tác thực địa và đi lộ trình địa chất tỷ lệ 1: 25.000. Nội dung công việc của các thành viên cụ thể. - ĐTV.III bậc 7/9 - Số lượng 01: Nhóm trưởng, chuẩn bị tài liệu, phương tiện, vật tư - trang bị; làm các thủ tục đăng kí Nhà nước, liên hệ địa phương; lộ trình địa chất, phụ trách chung công tác thu thập và thành lập tài liệu nguyên thủy. - ĐTV.III bậc 5/9 - Số lượng 01: chuẩn bị tài liệu, vật tư - trang bị; nghiên cứu các chuyên đề magma và vỏ phong hóa; - ĐTV.III bậc 5/9 - Số lượng 01: chuẩn bị tài liệu, vật tư - trang bị; nghiên cứu các chuyên đề cấu trúc - kiến tạo; - ĐTV.III bậc 5/9 - Số lượng 01: chuẩn bị tài liệu, vật tư - trang bị; nghiên cứu các chuyên đề khoáng sản đất hiếm; - ĐTV.III bậc 5/9 - Số lượng 01: chuẩn bị tài liệu, vật tư - trang bị; đo địa vật lý phóng xạ (đo xạ gamma mặt đất bằng máy DKS96), định hướng đo phổ gamma; - ĐTV.III bậc 3/9 - Số lượng 01: chuẩn bị tài liệu, vật tư -

TT	ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			trang bị; xác định vị trí điểm khảo sát và lên bản đồ nhóm hành trình; phụ việc công tác nghiên cứu chuyên đề magma và vỏ phong hóa, cấu trúc - kiến tạo; - ĐTV.III bậc 3/9 - <i>Số lượng 01</i>: chuẩn bị tài liệu, vật tư - trang bị; lấy mẫu nghiên cứu (lát mỏng, khoáng tương...) ghi eteket, mô tả mẫu, phụ việc công tác nghiên cứu chuyên đề khoáng sản đất hiếm và địa vật lý; - ĐTV.IV bậc 3/12 - <i>Số lượng 02</i>: chuẩn bị vật tư - trang bị; lấy mẫu, đóng gói bảo quản mẫu; vận chuyển mẫu từ khu vực nghiên cứu về nơi tập kết và làm các công việc phụ trợ khác. - LXI (B12N1) - Lái xe - <i>số lượng 01</i>: vận chuyển người, vật tư, dụng cụ từ vị trí tập kết đến khu vực nghiên cứu và vận chuyển về nơi ở. * Các hạng mục công tác khác cũng được xây dựng tương tự * Do vậy định biên của các hạng mục công việc xây dựng trong dự thảo thông tư được xác định gộp chung là tổng số tất cả các thành viên tham gia thực hiện chung 01 hạng mục công việc, không định biên theo các nhóm nhỏ. Vấn đề này tập thể tác giả xin bảo lưu ý kiến. c. Nội dung công việc: Nhiệm vụ đã tiếp thu ý kiến, rà soát và giải trình như sau: Đã rà soát nội dung các hạng mục công việc trong dự thảo phù hợp với từng loại công việc theo quy định tại Thông tư số 21/TT - BTNMT, tuy nhiên phần mô tả nội dung công việc tập thể tác giả không trích dẫn toàn bộ nội dung theo các điều, khoản của Thông tư số 21/TT - BTNMT do bị trùng lặp hạng mục, mà đã sàng lọc, lựa chọn thông tin phù hợp với dạng công việc cần xây dựng định mức. Về áp thử đơn giá a. Đơn vị xin tiếp thu ý kiến, rà soát và giải trình như sau: Đến thời điểm báo cáo hiện chưa có phương án giá công tác

TT	ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
			lấy mẫu kỹ thuật (công tác nghiên cứu mẫu kỹ thuật chưa triển khai thi công) do vậy nhiệm vụ chưa tính toán để so sánh được. b. Đơn vị đã cập nhật lại đơn giá điện năng trong dự thảo thông tư là 2.294 đồng/kwh. c. Đơn vị đã rà soát lại mức lương cơ sở 1.800.000 đ/tháng để so sánh với giá đã được ban hành theo cùng mặt bằng mức lương tại Quyết định số 1655/QĐ –BTNMT trong các bảng tính giá trong thuyết minh báo cáo. d. Nhiệm vụ đã tiếp thu ý kiến, rà soát và thuyết minh làm rõ trong báo cáo thuyết minh tính thử đơn giá sản phẩm nhiệm vụ xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật công tác điều tra, đánh giá tài nguyên và thăm dò khoáng sản đất hiếm (trang 20 và các bảng từ bảng số 5 đến bảng số 21, từ trang 22 ÷38).
10.	Vụ Pháp chế, Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Văn bản số 1200/PC ngày 22 tháng 9 năm 2025)	a. Về hồ sơ gửi thẩm định, đề nghị Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam bổ sung các tài liệu sau: Báo so sánh, thuyết minh dự thảo Thông tư; Báo cáo rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo thông tư; Bản đánh giá thủ tục hành chính, việc phân cấp, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp, việc ứng dụng, thúc đẩy, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (nếu có); Văn bản thể hiện việc đăng tải bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Môi trường chậm nhất là 25 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn lấy ý kiến; thời gian đăng tải ít nhất là 30 ngày b. Dự thảo Tờ trình chưa thể hiện nội dung về dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành văn bản và thời gian trình thông qua/ban hành . c. Theo Thông tư số 16/2021/TT-BTNMT ngày	a. Về hồ sơ gửi thẩm định. Đơn vị xin tiếp thu ý kiến, rà soát và giải trình như sau: Liên đoàn Địa chất Xa - Hiếm, Cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam đã bổ sung, hoàn thiện các báo cáo như sau: + Báo cáo rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo thông tư. + Bản so sánh, thuyết minh dự thảo thông tư. + Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý; + Tài liệu khác (các văn bản đăng tải lấy ý kiến, bản sao ý kiến góp ý...) b. Dự thảo Tờ trình, Đơn vị xin tiếp thu ý kiến và đã sửa chữa hoàn thiện tờ trình. c. Theo Thông tư số 16/2021/TT-BTNMT , Đơn vị xin tiếp thu ý kiến, rà soát và giải trình như sau: Dự thảo “Thông tư ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật công tác điều tra, đánh giá tài nguyên và thăm dò khoáng sản đất hiếm” được xây dựng trên cơ sở Thông tư số

TT	ĐƠN VỊ GÓP Ý	NỘI DUNG GÓP Ý	TIẾP THU, GIẢI TRÌNH
		27/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường thì một trong những điều kiện xây dựng định mức đó là “Công việc hoặc sản phẩm đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công bố, ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hoặc quy định kỹ thuật” (điểm b khoản 1 Điều 12). Do đó, đề nghị cần hoàn thiện, ban hành các quy định làm cơ sở để xây dựng định mức và đáp ứng các quy định của Thông tư số 16/2021/TT-BTNMT.	11/2010/TT-BTNMT ngày 05/7/2010 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Định mức kinh tế - kỹ thuật các công trình địa chất; Thông tư số 21/2024/TT-BTNMT ngày 21 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật điều tra, đánh giá tài nguyên và thăm dò khoáng sản đất hiếm; Thông tư số 40/2025/TT-BNNMT ngày 02 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phân cấp trữ lượng và Tài nguyên khoáng sản; phương pháp, khối lượng công tác thăm dò khoáng sản đối với từng loại khoáng sản; mẫu, nội dung nội dung đề án và báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản. Như vậy nội dung dự thảo Thông tư đáp ứng đầy đủ về cơ sở để xây dựng định mức và đáp ứng các quy định của Thông tư số 16/2021/TT-BTNMT.

CHỦ NHIỆM NHIỆM VỤ



Trịnh Đức Thiện

Bảng 1. Bảng so sánh phương án giá các hạng mục công việc theo dự thảo định mức kinh tế - kỹ thuật công tác điều tra, đánh giá tài nguyên và thăm dò khoáng sản đất hiếm và đơn giá Đề án Điều tra, đánh giá tổng thể tiềm năng khoáng sản chiến lược (đất hiếm) trên lãnh thổ Việt Nam (phần đất liền) và thăm dò một số diện tích có triển vọng (giai đoạn 1) tại Quyết định số 271/QĐ-BNNMT-m ngày 6/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Danh mục công việc	Đơn vị tính	Đơn giá theo Quyết định số 271/QĐ-BNNMT-m ngày 6/9/2025	Dự toán theo dự thảo định mức kinh tế - kỹ thuật (mức lương cơ sở 2.340.000 đồng/tháng)											Tăng, giảm (-)	Tỷ lệ tăng, giảm (%)
				Lao động kỹ thuật MLCS 2340	Vật liệu	Công cụ, dụng cụ	Năng lượng	Nhiên liệu	Chi phí trực tiếp	Chi phí chung	Đơn giá gốc	Phụ cấp khu vực		Đơn giá áp tính		
												K=0,1	K=0,483			
1	Công tác Địa chất															
1.1	Đo vẽ địa chất tỷ lệ 1:25.000 (đi lại kém, CTĐC ĐG)															
*	Ngoài trời	km ²	18.494,137	13.505,984	145,040	40,312		363,903	14.055,240	3.513,810	17.569,051	285,538	1.379,149	18.948,200	454,063	+2,5
*	Trong phòng	km ²	11.490,916	9.088,932	40,488	20,492	56,642	187,859	9.394,414	1.409,162	10.803,576			10.803,576	(687,340)	-6,0
1.1	Đo vẽ địa chất tỷ lệ 1:10.000 (đi lại kém, CTĐC PT)															
	Ngoài trời	km ²	57.428,151	42.516,718	255,414	143,766			42.915,898	10.728,975	53.644,873	873,476	4.218,887	57.863,760	435,609	+0,8
	Trong phòng	km ²	39.388,220	32.320,491	55,879	44,939	87,605	408,006	32.916,921	4.937,538	37.854,459			37.854,459	(1.533,761)	-3,9
1.2	Đo vẽ địa chất tỷ lệ 1:10.000 (đi lại kém, CTĐC ĐG)	km ²												-	-	
	Ngoài trời	km ²	35.406,214	26.190,299	255,414	88,560			26.534,273	6.633,568	33.167,841	538,061	2.598,835	35.766,675	360,461	-1,0
	Trong phòng	km ²	24.293,714	19.909,422	55,879	44,939	87,605	408,006	20.505,853	3.075,878	23.581,730			23.581,730	(711,983)	-2,9

Bảng 2. Bảng so sánh đơn giá dự toán các hạng mục công việc theo dự thảo định mức kinh tế - kỹ thuật công tác điều tra, đánh giá tài nguyên và thăm dò khoáng sản đất hiếm và đơn giá dự toán theo Quyết định số 636/QĐ-BTNMT-m ngày 04/12/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt Đề án “Điều tra, đánh giá tổng thể tiềm năng khoáng sản chiến lược (đất hiếm) trên lãnh thổ Việt Nam (phần đất liền) và thăm dò một số diện tích có triển vọng” (giai đoạn 1)

STT	Danh mục công việc	Đơn vị tính	Khối lượng	Dự toán theo Quyết định số 636/QĐ-BTNMT-m ngày 04/12/2024)		Dự toán theo định mức kinh tế - kỹ thuật đang xây dựng theo mức lương cơ sở 2.340.000 đồng/tháng				Tăng, giảm (-)	Tỷ lệ tăng, giảm (%)
				Đơn giá	Thành tiền	Đơn giá gốc	Phụ cấp khu vực K=0,1 K=0,483	Đơn giá áp tính	Thành tiền		
1	Công tác Địa chất										
1.1	Đo vẽ địa chất tỷ lệ 1:25.000 (đi lại kém, CTĐC ĐG)										
*	Ngoài trời	km ²	5100	18,473.830	94,216,533.000	17,569.051	285.538	1,379.149	96,635,819.754	2,419,286.754	+2.6
*	Trong phòng	km ²	5100	11,480.700	58,551,570.000	10,803.576	-	10,803.576	55,098,236.310	(3,453,333.690)	-5.9
1.2	Đo vẽ địa chất tỷ lệ 1:10.000 (đi lại kém, CTĐC PT)										
	Ngoài trời	km ²	10	57,356.861	573,568.605	53,644.873	873.476	4,218.887	578,637.603	5,068.998	+0.9
	Trong phòng	km ²	10	39,346.908	393,469.085	37,854.459	-	37,854.459	378,544.592	(14,924.493)	-3.8
1.3	Đo vẽ địa chất tỷ lệ 1:10.000 (đi lại kém, CTĐC ĐG)										
	Ngoài trời	km ²	240	35,362.344	8,486,962.560	33,167.841	538.061	2,598.835	8,584,002.065	97,039.505	+1.1
	Trong phòng	km ²	240	24,268.265	5,824,383.600	23,581.730	-	23,581.730	5,659,615.291	(164,768.309)	-2.8
	Tổng				168,046,486.850				166,934,855.615		
	Tăng, giảm ()									(1,111,631.235)	
	Tỷ lệ (%)								-0.72%		

Bảng 3. Bảng so sánh đơn giá dự toán các hạng mục công việc theo dự thảo định mức kinh tế - kỹ thuật công tác điều tra, đánh giá tài nguyên và thăm dò khoáng sản đất hiếm và đơn giá dự toán Đề án Điều tra, đánh giá tổng thể tiềm năng khoáng sản chiến lược (đất hiếm) trên lãnh thổ Việt Nam (phần đất liền) và thăm dò một số diện tích có triển vọng (giai đoạn 1) tại Quyết định số 271/QĐ-BNNMT-m ngày 6/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

STT	Danh mục công việc	Đơn vị tính	Khối lượng	Dự toán theo Quyết định số 271/QĐ-BNNMT-m ngày 6/6/2025)		Dự toán theo định mức kinh tế - kỹ thuật đang xây dựng theo mức lương cơ sở 2.340.000 đồng/tháng					Tăng, giảm (-)	Tỷ lệ tăng, giảm (%)
				Đơn giá	Thành tiền	Đơn giá gốc	Phụ cấp khu vực		Đơn giá áp tính	Thành tiền		
							K=0,1	K=0,483				
1	Công tác Địa chất											
1.1	Đo vẽ địa chất tỷ lệ 1:25.000 (đi lại kém, CTĐC ĐG)											
*	Ngoài trời	km ²	5100	18,494.137	94,320,097.456	17,569.051	285.538	1,379.149	18,948.200	96,635,819.754	2,315,722.298	+2.5
*	Trong phòng	km ²	5100	11,490.916	58,603,669.313	10,803.576			10,803.576	55,098,236.310	(3,505,433.004)	-6.0
1.2	Đo vẽ địa chất tỷ lệ 1:10.000 (đi lại kém, CTĐC PT)											
	Ngoài trời	km ²	10	57,428.151	574,281.514	53,644.873	873.476	4,218.887	57,863.760	578,637.603	4,356.089	+0.8
	Trong phòng	km ²	10	39,388.220	393,882.202	37,854.459			37,854.459	378,544.592	(15,337.610)	-3.9
1.3	Đo vẽ địa chất tỷ lệ 1:10.000 (đi lại kém, CTĐC ĐG)									-		
	Ngoài trời	km ²	240	35,406.214	8,497,491.436	33,167.841	538.061	2,598.835	35,766.675	8,584,002.065	86,510.629	+1.0
	Trong phòng	km ²	240	24,293.714	5,830,491.255	23,581.730			23,581.730	5,659,615.291	(170,875.965)	-2.9
	Tổng				168,219,913.178					166,934,855.615		
	Tăng, giảm ()										(1,285,057.563)	
	Tỷ lệ (%)									-0.82%		